

Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 02 tháng 01 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lương Văn V, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã HV, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Chị Trịnh Thị Tr, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn KĐ, xã VT, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn V và chị Trịnh Thị Tr tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HV, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 13/10/2010, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của anh V và chị Tr về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2014, nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho anh V và chị Tr được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh V và chị Tr có 02 con chung sinh đôi là Lương Thị Chúc A1, sinh ngày 25/7/2011 và Lương Thị Chúc A2, sinh ngày 25/7/2011; hiện cả hai con đang sống với chị Tr và đều có nguyện vọng được ở với chị Tr. Anh V và chị Tr thỏa thuận, chị Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con; anh V có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi hai con chung là 1.000.000đồng/1con/1 tháng (cấp dưỡng nuôi hai con là 2.000.000đồng/1 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2019 đến khi hai con chung đủ 18 tuổi. Thỏa thuận của anh V và chị Tr về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là phù hợp pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản: Anh V và chị Tr không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh V và chị Tr thỏa thuận chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 24/12/2018), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn V và chị Trịnh Thị Tr.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Lương Thị Chúc A1, sinh ngày 25/7/2011 và Lương Thị Chúc A2, sinh ngày 25/7/2011; anh Lương Văn V có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi hai con chung là 1.000.000đồng/1con/1 tháng (cấp dưỡng nuôi hai con là 2.000.000đồng/1 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2019 đến khi hai con chung đủ 18 tuổi.

Anh Lương Văn V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; chị Trịnh Thị Tr và anh Lương Văn V có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Lương Văn V và chị Trịnh Thị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lương Văn V và chị Trịnh Thị Tr mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh V, chị Tr nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0007843 ngày 20/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;

UBND xã HV, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Kiên Trung